

Số: 785/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Viện Nghiên cứu biển và hải đảo
trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Quyết định số 06/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Nghiên cứu biển và hải đảo là tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam (sau đây gọi là Tổng cục), có chức năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng chiến lược, cơ chế, chính sách về biển và hải đảo; nghiên cứu khoa học, đào tạo, hợp tác quốc tế, cung cấp dịch vụ, tư vấn về khoa học, công nghệ biển, quản lý biển, hải đảo theo quy định của pháp luật.

2. Viện Nghiên cứu biển và hải đảo là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam (sau đây gọi là Tổng cục trưởng) kế hoạch dài hạn, 05 năm và hằng năm của Viện về nghiên cứu khoa học và công nghệ biển, nghiên cứu xây dựng các chiến lược, cơ chế, chính sách phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu khoa học và công nghệ về tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; đánh giá tiềm năng, trữ lượng, phân bố tài nguyên biển, hải đảo; đánh giá

hiện trạng và kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo. Xây dựng cơ sở khoa học, thực tiễn phục vụ phòng, chống, giảm nhẹ tác hại do thiên tai biển, biến đổi khí hậu và nước biển dâng gây ra; ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển.

3. Chủ trì nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ xây dựng:

a) Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo;

b) Quy hoạch không gian biển, kế hoạch sử dụng biển; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ;

c) Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ;

d) Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

đ) Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật liên quan đến nghiên cứu khoa học, điều tra cơ bản, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo, kiểm soát ô nhiễm, ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc và nhận chìm ở biển;

e) Mô hình quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo dựa trên tiếp cận hệ sinh thái; mô hình phát triển nền kinh tế biển xanh, khai thác sử dụng bền vững tài nguyên biển và hải đảo phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

4. Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, biến động về kinh tế - xã hội, tài nguyên, môi trường liên quan đến biển, hải đảo của Việt Nam.

5. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài về lĩnh vực biển, hải đảo và các lĩnh vực khoa học liên quan khác theo phân công của Tổng cục trưởng.

6. Nghiên cứu, thử nghiệm và đề xuất việc áp dụng các công nghệ, mô hình, công cụ tiên tiến, hiện đại trong điều tra cơ bản, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển, kiểm soát ô nhiễm, ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc và nhận chìm ở biển.

7. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục theo sự phân công của Tổng cục trưởng.

8. Tham gia các hoạt động giám sát, đánh giá rủi ro, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

9. Biên tập, phát hành, phổ biến các ấn phẩm thông tin về kết quả nghiên cứu về chiến lược, cơ chế, chính sách quản lý biển và hải đảo, khoa học và công nghệ liên quan đến biển và đại dương.

10. Cung cấp các dịch vụ về khoa học và công nghệ, tư vấn, chuyên gia, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục và quy định của pháp luật.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực biển và hải đảo theo phân công của Tổng cục trưởng và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục theo phân công của Tổng cục trưởng.

13. Quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, viên chức, người lao động; tài chính, tài sản được giao quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được cấp theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Tổng cục trưởng.

14. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Viện

1. Viện Nghiên cứu biển và hải đảo có Viện trưởng và không quá 02 Phó Viện trưởng.

2. Viện trưởng Viện Nghiên cứu biển và hải đảo chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Viện; trình Tổng cục trưởng quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Viện; ban hành quy chế làm việc của Viện; ký các văn bản chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân cấp, ủy quyền của Tổng cục trưởng.

3. Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu biển và hải đảo chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.

2. Phòng Nghiên cứu quy hoạch và quản lý tổng hợp biển, hải đảo.

3. Phòng Khoa học biển và biến đổi khí hậu.

4. Phòng Nghiên cứu môi trường, sinh thái và tài nguyên biển.

5. Trung tâm Tư vấn, dịch vụ và phát triển công nghệ biển.

6. Phân Viện Nghiên cứu biển và hải đảo miền Trung.

Tại Điều này, các tổ chức nêu tại các khoản 5. 6 là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu và được mở tài khoản tiền gửi theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2018 và bãi bỏ Quyết định số 377/QĐ-TCBHĐVN ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu biển và hải đảo.

2. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Viện trưởng Viện Nghiên cứu biển và hải đảo, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS HCM Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu VT, TCBHĐVN, TCCB.G (100)

Handwritten signature

Handwritten signature

BỘ TRƯỞNG



Handwritten signature

Trần Hồng Hà